



KHAI THÁC, CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN VÀ THỦY ĐIỆN VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ

I. Kiến thức trọng tâm

a. Điều kiện phát triển:

- Thuận lợi: Giàu khoáng sản, nhiều loại có trữ năng lớn điển hình là than; Có trữ năng thủy điện lớn nhất cả nước
- Khó khăn: Khai thác khoáng sản, xây dựng các công trình thủy điện đòi hỏi phải có các phương tiện hiện đại và chi phí cao; một số loại khoáng sản có nguy cơ cạn kiệt...

b. Tình hình phát triển:

- Khai thác, chế biến khoáng sản:
 - + Kim loại: Khai thác sắt ở Thái Nguyên, Yên Bái, Lào Cai.
 - + Năng lượng: Khai thác than ở Quảng Ninh, Sơn La.
 - + Phi kim loại: Khai thác apatit ở Lào Cai.
 - + Vật liệu xây dựng: Khai thác đá vôi ở Sơn La, Lạng Sơn.
- Thủy điện: Có nhiều nhà máy thủy điện quy mô lớn như Sơn La, Hoà Bình, Lai Châu, Thác Bà.

II. Bài tập vận dụng

Câu 1: Loại khoáng sản có trữ lượng lớn và chất lượng vào loại tốt nhất Đông Nam Á ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là:

- A. Than antraxit.
- B. Apatit.
- C. Bôxít.
- D. Sắt.

Hướng dẫn giải

Vùng có Quảng Ninh là vùng than lớn bậc nhất và chất lượng than tốt nhất Đông Nam Á (than antraxit).

Đáp án cần chọn là: A

Câu 2: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 26, hãy cho biết nhà máy thủy điện Thác Bà nằm trên con sông nào?

- A. Sông Gâm.



B. Sông Chảy.

C. Sông Đà.

D. Sông Hồng.

Hướng dẫn giải

B1. Xem kí hiệu nhà máy thủy điện ở Atlat trang 3 (Kí hiệu chung)

→ kí hiệu ngôi sao màu xanh.

B2. Xác định vị trí nhà máy thủy điện Thác Bà và tên sông trên Atlat trang 26

⇒ Nhà máy thủy điện Thác Bà được xây dựng trên sông Chảy.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 3: Khó khăn lớn nhất trong việc khai thác khoáng sản ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là:

A. thiếu lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật.

B. đòi hỏi chi phí đầu tư lớn và công nghệ cao.

C. thị trường tiêu thụ nhỏ hẹp.

D. thiết bị, máy móc, phương tiện khai thác thiếu.

Hướng dẫn giải

Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có địa hình chủ yếu là đồi núi, vùng Tây Bắc có địa hình cao, hiểm trở nhất cả nước. Hơn nữa, đa số các mỏ khoáng sản của vùng nằm ở những nơi địa hình hiểm trở, kết cấu hạ tầng giao thông vận tải chưa phát triển hoặc ở sâu trong lòng đất nên việc khai thác đòi hỏi chi phí cao, và kỹ thuật khai thác hiện đại mới đem lại hiệu quả.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 4: Phát biểu nào sau đây không đúng với việc phát triển thủy điện ở Trung du và miền núi Bắc Bộ?

A. Các sông suối có trữ năng thủy điện khá lớn.

B. Các nhà máy điện công suất lớn đã xây dựng trên các sông chính.

C. Nhiều nhà máy thủy điện nhỏ đang được xây dựng trên phụ lưu của các sông.

D. Việc phát triển thủy điện của vùng này không ảnh hưởng đến môi trường.



Hướng dẫn giải

Trung du và miền núi Bắc Bộ có địa hình chủ yếu là đồi núi, là thượng nguồn của các con sông lớn + khí hậu nhiệt đới ẩm khiến quá trình phong hóa diễn ra mạnh + mưa lớn tập trung

⇒ Phát triển thủy điện ở vùng núi cần chú ý đến vấn đề bảo vệ môi trường sinh thái như: bảo vệ rừng đầu nguồn, xây dựng hồ chứa hợp lý để tránh hạn chế thiên tai lũ lụt, sạt lở đất, giữ nước ngầm..

⇒ Nhận xét: *Việc phát triển thủy điện của vùng này không ảnh hưởng đến môi trường.* là Sai

Đáp án cần chọn là: D

Câu 5: Ý nghĩa chủ yếu của việc phát triển thủy điện ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là:

- A. tăng sản lượng điện cho cả nước.
- B. tạo động lực mới cho sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng.
- C. điều hòa lũ trong mùa mưa cho hạ lưu sông.
- D. phát triển nuôi trồng thủy sản và du lịch.

Hướng dẫn giải

Vùng TDMNBB có điều kiện kinh tế - xã hội kém phát triển, cơ sở hạ tầng yếu kém, lạc hậu

⇒ Phát triển thủy điện sẽ góp phần đưa nguồn điện tới các hộ gia đình ở vùng sâu vùng xa → nâng cao đời sống người dân.

- Mặt khác tạo nên cơ sở năng lượng quan trọng để vùng phát triển công nghiệp, thu hút đầu tư → khai thác có hiệu quả các tiềm năng tự nhiên sẵn có.

⇒ Tạo động lực mới cho sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 6: khoáng sản có trữ lượng lớn nhất ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. Than B. Dầu khí
- C. Vàng D. Bôxit

Hướng dẫn giải

Đáp án: A

Câu 7: Nguồn than khai thác của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ chủ yếu



- A. Phục vụ cho nhu cầu đời sống của nhân dân trong vùng
- B. Làm phụ gia cho công nghiệp hóa chất
- C. Phục vụ cho ngành luyện kim
- D. Làm nhiên liệu cho các nhà máy nhiệt điện và xuất khẩu

Hướng dẫn giải

Đáp án: **D**

Câu 8: Hai nhà máy thủy điện có công suất lớn thuộc vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. Hòa Bình, Sơn La
- B. Tuyên Quang, Thác Bà
- C. Hàm Thuận, Sông Hình
- D. Trị An, Yaly

Hướng dẫn giải

Đáp án: **A**

Câu 9: Thế mạnh nào dưới đây là của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ?

- A. Khai thác và chế biến lâm sản, trồng lúa
- B. Khai thác và chế biến dầu khí, thủy điện
- C. Khai thác và chế biến bôxít, thủy sản
- D. Khai thác và chế biến khoáng sản, thủy điện

Hướng dẫn giải

Đáp án: **D**

Câu 10: Vùng than lớn nhất ở Trung du và miền núi Bắc Bộ phổ biến ở tỉnh

- A. Lạng Sơn.
- B. Quảng Ninh.
- C. Thái Nguyên.
- D. Lào Cai.

Hướng dẫn giải

Đáp án: **B**

Câu 11: Sản lượng than đá của vùng Đông Bắc chủ yếu cung cấp cho :

- A. Công nghiệp luyện kim và nhà máy nhiệt điện.
- B. Các nhà máy nhiệt điện và xuất khẩu.
- C. Công nghiệp hóa chất và xuất khẩu.



D. Các nhà máy nhiệt điện và công nghiệp hóa chất.

Hướng dẫn giải

Đáp án: B

Câu 12: Trữ năng thủy điện trên hệ thống sông Hồng chiếm hơn

- A. 1/3.
- B. 2/3.
- C. 1/2.
- D. 3/4.

Hướng dẫn giải

Đáp án: A

Câu 13: Tại sao Trung du và miền núi Bắc Bộ có thế mạnh về thủy điện?

- A. Sông suối dài, nhiều nước quanh năm.
- B. Sông có độ dốc lớn, nguồn nước dồi dào.
- C. Có nhiều hồ tự nhiên để tích trữ nước.
- D. Có khí hậu nóng ẩm, mưa quanh năm.

Hướng dẫn giải

Đáp án: B

Câu 14: Ngành công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản phát triển mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ do:

- A. Đây là mặt hàng chiếm tỉ trọng cao nhất trong cơ cấu hàng xuất khẩu của cả nước.
- B. Là nơi có nhà máy luyện kim lớn nhất cả nước.
- C. Là nơi thu hút mạnh nguồn vốn đầu tư nước ngoài trong khai thác và chế biến khoáng sản.
- D. Có nhiều mỏ khoáng sản với trữ lượng và giá trị kinh tế cao đang được khai thác.

Hướng dẫn giải

Đáp án: D

Câu 15: Sự khác nhau về tài nguyên khoáng sản giữa Đông Bắc và Tây Bắc là :

- A. Đông Bắc chủ yếu là than đá ; Tây Bắc chủ yếu là apatit, đồng, chì, kẽm.
- B. Đông Bắc có cả kim loại đen, màu và nhiên liệu ; Tây Bắc chủ yếu là kim loại màu.
- C. Đông Bắc có nhiều quặng sắt ; Tây Bắc lại rất giàu quặng titan và đất hiếm.
- D. Đông Bắc phong phú và đa dạng, nhưng khó khăn trong khai thác ; Tây Bắc (ngược lại).

Hướng dẫn giải

Đáp án: B



Câu 16: Các khoáng sản có trữ lượng lớn của Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. than đá, sắt, apatit, đá vôi.
- B. than đá, sắt, dầu khí, crôm, apatit.
- C. crôm, vàng, titan, bô xít, than nâu.
- D. than bùn, dầu khí, thiếc, bô xít.

Hướng dẫn giải

Đáp án: A

Câu 17: Nội dung nào sau đây không phải là ý nghĩa của việc phát triển thủy điện ở Trung du và Miền núi Bắc Bộ?

- A. Góp phần điều tiết lũ và thủy lợi.
- B. Tạo thuận lợi cho bảo vệ đa dạng sinh học.
- C. Tạo ra các cảnh quan có giá trị du lịch và nuôi trồng thủy sản.
- D. Tạo điều kiện cho phát triển công nghiệp khai khoáng và năng lượng.

Hướng dẫn giải

Đáp án: B

Câu 18: Trung du và miền núi Bắc Bộ là vùng có tiềm năng thủy điện lớn nhất cả nước là do

- A. khí hậu có mưa nhiều, sông đầy nước quanh năm.
- B. địa hình dốc, sông nhỏ nhiều thác ghềnh.
- C. sông ngòi có lưu lượng nước lớn, địa hình dốc.
- D. mạng lưới sông ngòi dày đặc, nhiều phù sa.

Hướng dẫn giải

Đáp án: C

Câu 19: Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam, cho biết khoáng sản nào sau đây không tập trung nhiều ở Trung du và miền núi Bắc bộ?

- | | |
|-----------|----------|
| A. Sắt. | B. Đồng. |
| C. Bôxít. | D. Pyrit |

Hướng dẫn giải

Đáp án: C



Vững vàng nền tảng, Khai sáng tương lai

Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường *PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An* và các trường Chuyên khác cùng *TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn*.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học** và **Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: *TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn* cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

*HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí*

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.